

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2022*

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

## I. MỤC TIÊU

- Chuyển đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là nhóm các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù;

- Trên 90% cán bộ làm công tác dân tộc các cấp, cán bộ văn hóa - xã hội cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn, truyền thông thay đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vào năm 2025;

- Giảm bình quân 2% - 3%/năm số cặp tảo hôn và 3% - 5%/năm số cặp kết hôn cận huyết thống đối với các địa bàn, dân tộc thiểu số có tỷ lệ tảo hôn, kết hôn cận huyết thống cao;

- Đến năm 2025, phần đầu ngăn chặn, hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

### 1. Đối tượng

- Nhóm vị thành niên, thanh niên là người dân tộc thiểu số thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù;

- Các bậc cha mẹ và học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Nhóm phụ nữ và nam giới người dân tộc thiểu số thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù tảo hôn, kết hôn cận huyết thống;

- Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

**2. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Truyền thông, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

#### 1.1. Truyền thông nâng cao nhận thức

a) Biên soạn, cung cấp tài liệu, tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình: Biên soạn tài liệu tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết

thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tài liệu hỏi - đáp về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tờ rơi, tờ gấp, pano, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật về hôn nhân, dân số và gia đình; biên soạn sổ tay, tài liệu cung cấp thông tin, kiến thức về hôn nhân và gia đình; sức khỏe sinh sản.

b) Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật, về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

## **1.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật**

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương.

b) Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao lưu, thăm quan, học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương.

## **2. Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép**

Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## **3. Duy trì và triển khai Mô hình tại các xã có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao**

Thực hiện triển khai nhân rộng Mô hình điểm nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn

ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **3.1. Địa bàn, số lượng, quy mô thực hiện**

a) Địa bàn thực hiện Mô hình: Xã có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các huyện: Ea Súp, Buôn Đôn, Krông Năng, Ea Kar, Krông Bông, Lắk.

b) Số lượng: 01 xã/huyện.

c) Quy mô thực hiện: Triển khai Mô hình điểm trên quy mô cấp xã do UBND huyện phê duyệt.

### **3.2. Hoạt động của Mô hình**

Căn cứ nguồn kinh phí được giao, UBND huyện lựa chọn các nội dung hoạt động của Mô hình cho phù hợp, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, phương thức tổ chức, thời gian, tiến độ triển khai thực hiện:

a) Tổ chức tập huấn thực hiện Mô hình cho cán bộ và các đối tượng tham gia thực hiện Mô hình.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở.

c) Thành lập các điểm truyền thông, vận động; câu lạc bộ, các nhóm nòng cốt như: Người có uy tín trong cộng đồng; nhóm phụ nữ; thanh niên, học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số tại thôn, buôn, trường học để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn, can thiệp nhằm thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

d) Thành lập tổ tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe giới tính cho các đối tượng thanh thiếu niên người dân tộc thiểu số.

đ) Biên soạn, in ấn, cung cấp, sản phẩm truyền thông phù hợp với các hoạt động tuyên truyền của Mô hình.

### **4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết**

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình; Tổ chức kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các hoạt động của Tiểu dự án trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được phân bổ hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước (kinh phí sự nghiệp) thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; Xây dựng kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện kế hoạch vốn được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp với Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo quy định.

**2. Các Sở, ngành liên quan:** Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Ban Dân tộc triển khai các hoạt động, nội dung hỗ trợ, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Kế hoạch.

##### 3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện kế hoạch vốn được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp với Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo cơ quan thông tin, truyền thông của địa phương chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, tăng thời lượng phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình và công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số.

- Định kỳ 6 tháng (*gửi trước ngày 15/6*), hàng năm (*gửi trước ngày 15/12*), báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Dân tộc theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm

2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - UBMTTQ VN tỉnh (phối hợp t/h);
  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
  - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
  - Các phòng: NC, TH, KT, KGVX;
  - Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
  - Lưu: VT, NC (Vn. 07b).
- } (để báo cáo)
- } (để thực hiện)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Cảnh**